

Bản án số: 163/2024/HS-ST
Ngày 24-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Sơn Thị Nhân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Văn Minh

Bà Nguyễn Minh Hằng

- Thư ký phiên toà: Bà Ngô Trần Phương Thảo - Thư ký Toà án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 157/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 164/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Xuân C, sinh ngày 04 tháng 10 năm 1986, tại Hải Phòng; nơi cư trú: Xóm 2, thôn K, xã H, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Xuân C và bà Nguyễn Thị B; bị cáo có vợ là Trần Thị H, có 02 con; tiền án; tiền sự; nhân thân: Không; bị bắt tạm giữ ngày 24/8/2024; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, thành phố Hải Phòng ra Quyết định huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn số 2026/QĐ-CSĐT(HS) ngày 27/8/2024; có mặt.

2. Trần Minh T, sinh ngày 09 tháng 8 năm 1985, tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn 03, xã N, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Trần Văn V và bà Vũ Thị T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án; tiền sự; nhân thân: Không; bị bắt tạm giữ ngày 24/8/2024; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, thành phố Hải Phòng ra Quyết định huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn số 2027/QĐ-CSĐT(HS) ngày 27/8/2024; có mặt.

3. Nguyễn Văn T, sinh ngày 25 tháng 01 năm 1993, tại Hải Phòng; nơi cư trú: Khu phố Đ, thị trấn V, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 08/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Đ; có vợ là Lò

Thị H, có 01 con; tiền án; tiền sự; nhân thân: Không; bị bắt tạm giữ ngày 24/8/2024; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, thành phố Hải Phòng ra Quyết định huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn số 2028/QĐ-CSĐT(HS) ngày 27/8/2024; có mặt.

4. Đinh Văn T, sinh ngày 23 tháng 10 năm 2000, tại Hoà Bình; nơi cư trú: Xóm L, xã B, huyện Cao Phong, tỉnh Hoà Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Mường; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Đinh Văn T và bà Quách Thị T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án; tiền sự; nhân thân: Không; bị bắt tạm giữ ngày 24/8/2024; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, thành phố Hải Phòng ra Quyết định huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn số 2025/QĐ-CSĐT(HS) ngày 27/8/2024; có mặt.

Người chứng kiến: Phạm Thị X; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 24/8/2024, sau khi ăn cơm xong tại quán cơm của bà Phạm Thị X. Các bị cáo Đinh Văn T, Nguyễn Xuân C, Nguyễn Văn T lên phòng nghỉ tầng 2 của quán cơm để nghỉ ngơi và chờ xe khách của C ty đến đón đi du lịch. Trong lúc nghỉ tại phòng, cả ba đã rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “Liêng”. Bị cáo Đinh Văn T đi mua 01 bộ bài tú lơ khơ để sử dụng vào việc đánh bạc.

Các bị cáo thống nhất cách thức chơi và mức cược như sau: Sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 lá, chia cho mỗi người 3 lá bài. Người chơi có thể dựa vào độ lớn bé của bài để đưa ra những lựa chọn như sau: Úp bỏ (Nếu như thấy bài của mình có cơ hội chiến thắng thấp thì úp bài không tiếp tục tham gia ván bài đó, coi như thua ván đó); Theo (là người chơi bỏ thêm một số tiền bằng với số tiền mà người trước đó đã tố để có thể tiếp tục ván bài); Tố (là việc người chơi bỏ ra số tiền cược lớn hơn số tiền mà người trước đó đã tố). Mỗi ván chơi mỗi người sẽ đặt 20.000 đồng gọi là tiền góp “gà”. Sau khi xem bài xong, người chơi sẽ bắt đầu đặt cược theo thứ tự ngược chiều kim đồng hồ bắt đầu từ người chia bài, mức tố (mức cược) thấp nhất là 20.000 đồng, cao nhất là 200.000 đồng, có thể tố thêm hoặc bỏ tố. Sau khi quá trình đặt cược kết thúc thì tiến hành xuống bài và so điểm, cách tính điểm như sau: Bài sấp (3 quân bài giống nhau thứ tự: AAA > KKK > QQQ > JJJ > 10,10,10 > 222) là to nhất, sau đó đến bài liêng (ba quân bài liền kề nhau: A,2,3 < 2,3,4 < 3,4,5; ... < J,Q,K < Q,K,A), rồi đến bài đôi (là 3 lá bài đầu người JJQ, JJK, JQQ, JKK, QQQ, QKK). Ai không có sấp, liêng, đôi thì tính điểm tổng 3 lá bài và điểm là hàng đơn vị để so điểm. Cách tính điểm 3 lá bài như sau: lá 10, J, Q, K tính là 0 rồi cộng lại với số lá bài còn lại, theo thứ tự: 9 > 8 > 7 > 6 ... > 3 > 2 > 1 > 0. Nếu 3 lá bài có phần số trùng nhau hoặc điểm bằng nhau thì tính theo thứ tự: Độ lớn các lá bài sẽ được sắp xếp từ cao đến thấp bằng việc so sánh phần chất sau đó đến phần số. Chỉ sử dụng phần số để so sánh khi mà phần chất cao nhất giữa bài

của mình và người chơi khác là giống nhau. Giá trị các lá bài được sắp xếp theo thứ tự sau: A>K>Q >J>10>9>8>7>6>5>4>3>2. Thứ tự các chất từ mạnh đến yếu như sau: Rô>Cơ>Tép>Bích. Người có bài lớn nhất là người thắng và nhận được toàn bộ số tiền cược.

Các bị cáo Đinh Văn T, Nguyễn Xuân C, Nguyễn Văn T đánh được khoảng từ 01 đến 03 ván thì bị cáo Trần Minh T đi lên, tham gia đánh bạc cùng. Cả nhóm đánh bạc đến khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày thì bị Tổ công tác Đội Hình sự - Công an quận Hải An bắt quả tang, thu giữ: 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài; số tiền đánh bạc 11.790.000 (mười một triệu bảy trăm chín mươi nghìn) đồng. Trong đó: Thu giữ của bị cáo Nguyễn Xuân C 4.990.000 đồng (thu tại chiếu bạc 1.490.000 đồng và trong ví để tại chiếu bạc 3.500.000 đồng); bị cáo Trần Minh T 3.360.000 đồng (thu tại chiếu bạc 60.000 đồng và trong ví để tại chiếu bạc 3.300.000 đồng); bị cáo Nguyễn Văn T 3.020.000 đồng (thu tại chiếu bạc 120.000 đồng và trong ví để tại chiếu bạc 2.900.000 đồng); bị cáo Đinh Văn T 320.000 đồng và tiền “gà” ván đang chơi là 100.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 160/CT-VKS ngày 15/11/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo Nguyễn Xuân C, Trần Minh T, Nguyễn Văn T, Đinh Văn T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên giữ nguyên bản Cáo trạng số 160/CT-VKS ngày 15/11/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Xuân C số tiền từ 26.000.000 đồng – 28.000.000 đồng

Bị cáo Trần Minh T số tiền từ 23.000.000 đồng – 25.000.000 đồng

Bị cáo Nguyễn Văn T số tiền từ 23.000.000 đồng – 25.000.000 đồng

Bị cáo Đinh Văn T số tiền từ 20.000.000 đồng – 22.000.000 đồng

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a,b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá bài; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với số tiền 11.790.000 đồng. Về án phí: Các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Xuân C, Trần Minh T, Nguyễn Văn T, Đinh Văn T khai: Do thường xuyên ăn cơm tại quán của bà X nên bà X cho các bị cáo nghỉ nhờ. Đây là lần đầu tiên các bị cáo đánh bạc tại đây, bà X không biết việc các bị cáo đánh bạc và không được hưởng lợi ích gì. Các bị cáo tự thống nhất với nhau sẽ cho bà X 80.000 đồng sau khi kết thúc đánh bạc nhưng không trao đổi với bà X về việc này và cũng chưa đưa tiền cho bà X. Lời khai của các bị cáo Nguyễn Xuân C, Trần Minh T, Nguyễn Văn T, Đinh Văn T phù hợp với nhau, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến; vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định các bị cáo sử dụng tổng số tiền 11.790.000 đồng để đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh Liêng được thua bằng tiền tại phòng ngủ tầng 2 nhà số 624 L, phường Đ, quận Hải An, thành phố Hải Phòng, các bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi phạm tội của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của các bị cáo xâm phạm trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, các bị cáo đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc nhằm ăn thua bằng tiền dưới mọi hình thức là trái pháp luật.

[4] Về hình phạt: Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo chưa tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo; căn cứ Điều 35 Bộ luật Hình sự, phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định của pháp luật cũng đủ giáo dục và phòng ngừa người chung.

[5] Về vai trò đồng phạm: Các bị cáo không có sự thống nhất phân công, bàn bạc, trong thời gian nghỉ trưa các bị cáo nảy sinh ý định đánh bạc và rủ nhau cùng đánh bài bằng hình thức đánh Liêng, vai trò của các bị cáo có tính chất giản đơn, căn cứ vào tổng số tiền của các bị cáo đã bỏ ra để đánh bạc thì mức hình phạt tiền đối với các bị cáo là khác nhau.

[6] Về nhân thân, về tình tiết nặng nề, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, không có tiền án, tiền sự, các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá bài và số tiền 11.790.000 đồng là công cụ phương tiện phạm tội, căn cứ điểm a,b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá bài (theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/12/2024); tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với số tiền 11.790.000 đồng (theo Biên lai thu tiền số 0004839 ngày 16/12/2024 Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng).

[8] Đối với việc đánh bạc tại nhà bà Phạm Thị X, không có đủ căn cứ xác định bà Xây không biết việc các bị cáo đánh bạc, không có thỏa thuận gì, không được hưởng lợi nên cơ quan điều tra không có cơ sở để xử lý.

[9] Về án phí, quyền kháng cáo: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Xuân C, Trần Minh T, Nguyễn Văn T, Đinh Văn T, đồng phạm tội “Đánh bạc”

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Xuân C, số tiền 26.000.000 đồng (hai mươi sáu triệu đồng).

Bị cáo Trần Minh T, số tiền 23.000.000 đồng (hai mươi ba triệu đồng).

Bị cáo Nguyễn Văn T, số tiền 23.000.000 đồng (hai mươi ba triệu đồng).

Bị cáo Đinh Văn T, số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng Hình sự hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 123, 124, 125, 126/2024/LCĐKNCT ngày 18/11/2024 của Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng đối với các bị cáo Nguyễn Xuân C, Trần Minh T, Nguyễn Văn T, Đinh Văn T.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a,b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá bài (theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/12/2024); tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với số tiền 11.790.000 đồng (theo Biên lai thu tiền số 0004839 ngày 16/12/2024, Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, các bị cáo Nguyễn Xuân C, Trần Minh T, Nguyễn Văn T, Đinh Văn T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự; các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Hải An;
- PV 27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Hải An
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VP; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Sơn Thị Nhân

